

VOCABULARY SET 4: RELOCATING BUSINESSES

Vocabulary:

1. **arise from** (collocation): phát sinh từ
2. **as regards + N** (collocation): về việc gì, liên quan đến việc gì
3. **be placed under pressure** (collocation): chịu nhiều áp lực
4. **city-based / rural-based** (adj): có cơ sở / làm việc tại thành phố - nông thôn
5. **commuter** (n): người di chuyển, hành khách
6. **commute** (v): di chuyển
7. **divert** (v): chuyển hướng
8. **downtown** (adj/adv): trung tâm thành phố
9. **governor** (n): người đứng đầu (một quốc gia)
10. **labour force** (np): nguồn nhân lực
11. **mitigate** (v): giảm bớt, dịu bớt
12. **on the verge of** (collocation): sắp sửa, bên bờ vực
13. **relocate** (v) - **relocation** (n): di chuyển - sự di chuyển
14. **scenario** (n): trường hợp
15. **shortage of** (collocation): thiếu hụt
16. **substantial** (adj): đáng kể, quan trọng

Exercises:

Task 1: Translate from Vietnamese to English

1. Trong trường hợp các công ty nhỏ bên bờ vực phá sản, họ có thể bị các công ty lớn hơn thu mua.

2. Vì bão lớn, các chuyến bay đến sân bay Nội Bài đều được chuyển hướng đến sân bay Đà Nẵng.

3. Về cơ hội việc làm, chính sách di chuyển này sẽ giúp cân bằng nguồn nhân lực ở thành phố và nông thôn, điều này cung cấp nhiều công việc hơn cho người lao động.

4. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự khác biệt đáng kể giữa ý kiến của nam giới và nữ giới.

5. Rất nhiều người làm việc ở trung tâm thành phố nhưng sống ở ngoại ô, nên họ phải di chuyển quãng đường dài mỗi ngày.

Task 2: Write sentences from given cues. Make changes to the cues when needed.

1. Introduction / railway / help / mitigate / shortage / public transport.

2. Problem / arise / if / parents / approach / discipline / inconsistent.

3. Defensiveness / natural response / people / who / be placed under pressure / justify/actions.

4. Governor / deny / make / improper use / state money.

5. Be / celebrity / look / nice / but / job / require / a lot / relocation.

Task 3: Fill in the blanks with suitable words/phrases

arise from (collocation)	governor (n)
as regards + N (collocation)	labour force (np)
be placed under pressure (collocation)	mitigate (v)
city-based / rural-based (adj)	on the verge of (collocation)
commuter (n)	relocate (v) - relocation (n)
divert (v)	scenario (n)
downtown (adj/adv)	shortage of (collocation)
	substantial (adj)

With many problems of transport and accommodation in cities, some governments are encouraging businesses to move to rural areas.

Do you think the advantages of this outweigh the disadvantages?

In recent decades, the increasingly serious problems of accommodation and transport in many cities have caused some 1 _____ to consider a new policy in which companies are encouraged to 2 _____ to countryside regions. While this policy has a number of drawbacks, I contend that the benefits of it are far weightier.

There are a few disadvantages 3 _____ the policy of encouraging enterprises to move out of urban areas. The wave of urban-rural business 4 _____ may leave a number of 5 _____ employees 6 _____ unemployment unless these people accept to travel long distances to work. Even in the 7 _____ that they do accept, there is still another drawback to consider. As the number of urban-rural 8 _____ increases, the city public transport network will 9 _____.

However, I believe that the advantages of such a policy far outweigh the disadvantages. The most outstanding benefit is that once businesses are relocated to the countryside, their employees will not have to seek accommodation in the city centre, and the 10 _____ of housing in 11 _____ areas can be 12 _____. 13 _____ traffic, this policy can 14 _____ the rural-based labour force to

yet undeveloped areas. Therefore, the traffic flow into a city on a daily basis is significantly reduced. Finally, such relocation has a 15_____ advantage of creating more job opportunities and thus economic benefits to the local community in rural regions.

All the aforementioned points provide a compelling argument in favour of an urban-rural business relocation policy, despite some potential drawbacks.

251 words, written by Tu Pham